TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày 16/8/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiện
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hạ Tuấn; Ông Đặng Viết Côi.
- Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà:
Bà Tưởng Thị Lan **-** Cán bộ Toà án nhân dân huyện □ng Hòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:
Ông Trần Bá Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện □ng Hòa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 03/8/2018 đối với bị cáo;

Lê Việt H - sinh năm 1977. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 4, thị trấn Q, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Dân Tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12. Con ông: Lê Việt H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị B - sinh năm 1956. Anh chị em ruột: Có 02 ng- ời, bị cáo là thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1977, Con: có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013). Theo danh chỉ bản số 81, lập ngày 27/4/2018 tại Công an huyện □H và bản trích lục tiền án, tiền sự số 1521309/PC53 ngày 19/6/2018 thì bị cáo Lê Việt H không có tiền án, tiền sự và về nhân thân: Ngày 02/12/2013 bị Công an huyện KB xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000đ về hành vi tang trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Lê Việt H bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2018 đến ngày 06/5/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn áp dụng "*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*" *(có mặt tại phiên Toà).*

**** Ng- ời làm chứng:*** Chị Nguyễn Thị P - sinh năm 1966; Trú tại: thôn TA, thị trấn VĐ, huyện UH, thành phố Hà Nội *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/4/2018, Công an huyện UH phối hợp với Công an thị trấn VĐ đang làm nhiệm vụ tại khu vực dốc bệnh viện Đa khoa VĐ

thuộc thôn TA, thị trấn VĐ, UH, Hà Nội phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên này trình bày tên là Lê Việt H – sinh năm 1977 ở tổ 4, thị trấn Q, KB, Hà Nam; đồng thời, H tự nguyện giao nộp một vỏ bao thuốc lá và trình bày với lực lượng công an bên trong bỏ bao thuốc lá H cất giấu 01 gói ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an tiến hàn mở kiểm tra vỏ bao thuốc lá H giao nộp phát hiện bên trong có 01 gói nhỏ bọc giấy, bên trong gói nhỏ có chất bột màu trắng. Lực lượng Công an đã niêm phong 01 gói ma túy thu giữ của H vào phong bì thư ký hiệu A1, H chứng kiến và ký tên vào mép niêm phong. Lực lượng Công an sau đó đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Việt H.

Tại bản kết luận giám định số 3839/KLGĐ-PC54 ngày 03/5/2018 kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy niêm phong mẫu A1 là ma túy loại Heroin, khối lượng 1,124 gam*".

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 14 giờ ngày 27/4/2018, Lê Việt H gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7m ở thị trấn Q, KB, Hà Nam, qua nói chuyện hai người biết nhau cùng nghiện ma túy. Người nam giới rủ H góp tiền mua ma túy để sử dụng chung, H đồng ý. Sau đó, H đưa cho người nam giới 100.000đồng và đi cùng người này đến thị trấn VĐ, UH, Hà Nội để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực dốc Bệnh viện đa khoa VĐ thuộc thôn TA, thị trấn VĐ, người nam giới nói H ngồi đợi ở quán nước để người này đi mua ma túy. Khoảng 20 phút sau, người nam giới quay lại và đưa cho H một vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa ma túy và bảo H ngồi chờ ở quán nước còn người nam giới đi đâu H không biết. Khi đang ngồi chờ thì H bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang như đã nêu trên.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 24/7/2018 của Viện tr- ởng Viện kiểm sát nhân dân huyện □ng Hoà đã truy tố Lê Việt H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS.

* Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh cũng nh- Điều luật, khoản áp dụng nh- trên. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lê Việt H từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy tang vật đã thu giữ; buộc bị cáo phải nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Lê Việt H không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ những chứng cứ, tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Lê Việt H hoàn toàn nhận tội nh- nội dung cáo trạng. Hành vi phạm tội của bị cáo đ- ợc chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai và lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Để có ma túy sử dụng cho bản

thân, ngày 27/4/2018 bị cáo H góp 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng chẵn) với một người nam giới không biết tên, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7m đi đến khu vực dốc bệnh viện đa khoa VĐ thuộc thôn TA, thị trấn VĐ, UH, Hà Nội để tìm mua được 1,124gam ma túy Heroin thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Bằng hành vi tàng trữ cất giữ trong người trái phép 01 gói Heroin có khối lượng 1,124gam như đã nêu trên của Lê Việt H. Căn cứ vào điểm b tiểu mục 3.3 mục 3 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT ngày 24/12/2007 của VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP hướng dẫn áp dụng một số quy định các tội về ma túy của BLHS năm 1999; Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự; Bị cáo Lê Việt H đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện UH truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Xét, bị cáo Lê Việt H chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào nhân thân và tính chất, mức độ, loại tội về ma túy; do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo mới phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội, đảm bảo việc răn đe phòng ngừa tội phạm về tội phạm ma túy xảy ra rất nhiều hiện nay. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiện hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS.

Xét, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo H để sử dụng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người nam giới góp tiền cùng H để mua ma túy sử dụng chung, qua điều ra H khai mới quen. Việc mua ma túy của ai? ở đâu? Mua bao nhiêu tiền H không biết. H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể mà chỉ nhớ đặc điểm của người này khoảng 40 tuổi, cao 1,7m; người này đã bỏ đi sau khi mua được ma túy đưa cho H. Công an huyện UH không có đủ cơ sở để xác minh, làm rõ, nên không đặt ra giải quyết trong cùng bản án này.

* ***Về xử lý vật chứng:***

Đối với toàn bộ số Hêrôin sau giám định gửi trả lại gồm có 01 phong bì niêm phong là vật chứng của vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với khoản 1 Điều 46 - BLHS; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

**** Về án phí và quyền kháng cáo:***

Căn cứ Điều 135, 331 và Điều 333 - Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lê Việt H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Việt H** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".***

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - BLHS.

Xử phạt: **Lê Việt H 24** *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời điểm tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ ngày bị tạm giữ từ ngày 27/4/2018 đến ngày 06/5/2018.

2. ***Về xử lý vật chứng:*** □p dụng khoản 1 Điều 46 - BLHS; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong gửi trả lại có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo, đối tượng Lê Việt H, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Cường và dấu của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện UH tại các mép niêm phong.

(*Tình trạng 01 phong bì niêm phong nh- biên bản giao nhận đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 01/8/2018;)*

3. Căn cứ Điều 135, 331 và Điều 333 - Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Lê Việt H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Cơ quan T.H.A Dân sự huyện □ng Hoà;
- UBND thị trấn Q, huyện KB, Hà Nam;
- Các đ- ơng sự;
- L- u H/s; V/p./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Thiện